

Đơn vị: TTYT Hoài Nhơn  
Mã QHNS: 1047707

Mẫu số: C02 - HD

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN PHỤ CẤP THEO LƯƠNG  
CÁC KHOẢN TRÍCH NỢP THEO LƯƠNG (2.340.000)  
Tháng 8 năm 2025  
(Kèm theo thông báo số:     /TB-TTHN ngày     tháng 8 năm 2025)

| ĐVT: đồng |                        |            |             |                       |                     |           |              |          |                     |            |                  |                               |      |         |                                              |                    |                      |                    |              |         |
|-----------|------------------------|------------|-------------|-----------------------|---------------------|-----------|--------------|----------|---------------------|------------|------------------|-------------------------------|------|---------|----------------------------------------------|--------------------|----------------------|--------------------|--------------|---------|
| STT       | Họ và tên              | Mã ngạch   | Hệ số lương | Hệ số phụ cấp chức vụ | Phụ cấp trách nhiệm | % PC TNVK | Phụ cấp TNVK | % PCƯ ĐN | Phụ cấp Ưu đãi nghề | Cộng hệ số | Tiền lương tháng | Số tiền nghỉ ốm đau, thai sản |      |         | Tổng tiền các khoản phải trừ nghỉ ốm đau, TS | BHXH               | BHYT                 | BHTN               | Số thực lĩnh | Ghi chú |
|           |                        |            |             |                       |                     |           |              |          |                     |            |                  | Lương                         | PCCV | PCTNV K |                                              | Trừ vào lương (8%) | Trừ vào lương (1,5%) | Trừ vào lương (1%) |              |         |
| A         | B                      | C          | 1           | 2                     | 7                   | 8         | 9            | 10       | 11                  | 12         | 13               | 14                            | 15   | 16      | 17=(14+15+16)                                | 20                 | 22                   | 24                 | 26           | 27      |
| I         | Hoài Nhơn Tây          |            |             |                       |                     |           |              |          |                     |            |                  |                               |      |         |                                              |                    |                      |                    |              |         |
| 1         | Trần Thanh Trường      | V.08.01.03 | 4,98        | 0,30                  |                     |           |              | 40%      | 2,11                | 7,39       | 17.297.280       |                               |      |         | 0                                            | 988.416            | 185.328              | 123.552            | 15.999.984   |         |
| 2         | Phùng Ngọc Hòa         | V.08.03.07 | 3,46        | 0,20                  |                     |           |              | 40%      | 1,46                | 5,12       | 11.990.160       |                               |      |         | 0                                            | 685.152            | 128.466              | 85.644             | 11.090.898   |         |
| 3         | Nguyễn Thị Thùy Trang  | V.08.05.13 | 2,72        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,09                | 3,81       | 8.910.720        |                               |      |         | 0                                            | 509.184            | 95.472               | 63.648             | 8.242.416    |         |
| 4         | Đào Thị Thắng          | V.08.05.13 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 5         | Huỳnh Thị Ngọc Nhụy    | V.08.10.29 | 2,86        |                       |                     |           |              | 30%      | 0,86                | 3,72       | 8.700.120        |                               |      |         | 0                                            | 535.392            | 100.386              | 66.924             | 7.997.418    |         |
| 6         | Lê Thị Hồng Vân        | V.08.03.07 | 2,46        |                       |                     |           |              | 40%      | 0,98                | 3,44       | 8.058.960        | 0                             |      |         | 0                                            | 460.512            | 86.346               | 57.564             | 7.454.538    |         |
| 7         | Mai Thị Hồng Trâm      | V.08.06.16 | 3,65        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,46                | 5,11       | 11.957.400       | 0                             |      |         | 0                                            | 683.280            | 128.115              | 85.410             | 11.060.595   |         |
| 8         | Trần Thị Ánh Nguyệt    | V.08.08.23 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       | 0                             |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 9         | Nguyễn Văn Thi         | V.08.01.03 | 4,98        | 0,30                  |                     |           |              | 40%      | 2,11                | 7,39       | 17.297.280       |                               |      |         | 0                                            | 988.416            | 185.328              | 123.552            | 15.999.984   |         |
| 10        | Nguyễn Thị Thanh Trang | V.08.06.10 | 4,65        | 0,20                  |                     |           |              | 40%      | 1,94                | 6,79       | 15.888.600       | 0                             | 0    |         | 0                                            | 907.920            | 170.235              | 113.490            | 14.696.955   |         |
| 11        | Nguyễn Thị Thúy An     | V.08.05.13 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 12        | Đỗ Thị Mỹ Lệ           | V08.03.07  | 2,66        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,06                | 3,72       | 8.714.160        |                               |      |         | 0                                            | 497.952            | 93.366               | 62.244             | 8.060.598    |         |
| 13        | Trần Thị Hiếu          | V.08.06.16 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 14        | Võ Thị Bích Liễu       | V08.03.07  | 2,66        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,06                | 3,72       | 8.714.160        |                               |      |         | 0                                            | 497.952            | 93.366               | 62.244             | 8.060.598    |         |
| 15        | Huỳnh Thị Kim Chi      | V.08.08.23 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 16        | Võ Khôi Thảo           | V.08.10.29 | 3,46        |                       |                     |           |              | 30%      | 1,04                | 4,50       | 10.525.320       |                               |      |         | 0                                            | 647.712            | 121.446              | 80.964             | 9.675.198    |         |
|           | Cộng                   |            | 55,24       | 1,00                  | 0,00                | 0,00      | 0,00         |          | 21,86               | 78,10      | 182.763.360      | 0                             | 0    | 0       | 0                                            | 10.528.128         | 1.974.024            | 1.316.016          | 168.945.192  |         |
| II        | Hoài Nhơn              |            |             |                       |                     |           |              |          |                     |            |                  |                               |      |         |                                              |                    |                      |                    |              |         |
| 17        | Dương Thị Thùy Linh    | V.08.06.15 | 4,65        | 0,30                  |                     |           |              | 40%      | 1,98                | 6,93       | 16.216.200       |                               |      |         | 0                                            | 926.640            | 173.745              | 115.830            | 14.999.985   |         |
| 18        | Nguyễn Thị Hồng Vân    | V.08.08.23 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 19        | Nguyễn Thị Yên         | V.08.03.07 | 2,66        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,06                | 3,72       | 8.714.160        |                               |      |         | 0                                            | 497.952            | 93.366               | 62.244             | 8.060.598    |         |
| 20        | Trần Thị Xuân Huyền    | V.08.04.10 | 3,33        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,33                | 4,66       | 10.909.080       |                               |      |         | 0                                            | 623.376            | 116.883              | 77.922             | 10.090.899   |         |
| 21        | Nguyễn Thị Thanh Nga   | V.08.05.13 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |
| 22        | Đinh Thị Nhân          | V.08.05.13 | 3,34        |                       |                     |           |              | 40%      | 1,34                | 4,68       | 10.941.840       |                               |      |         | 0                                            | 625.248            | 117.234              | 78.156             | 10.121.202   |         |

|            |                       |            |              |             |             |             |             |     |              |               |                    |          |          |          |          |                   |                  |                  |                    |  |
|------------|-----------------------|------------|--------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-----|--------------|---------------|--------------------|----------|----------|----------|----------|-------------------|------------------|------------------|--------------------|--|
| 23         | Nguyễn Thị Quyên      | V.08.05.13 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         | 0        |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |  |
| 24         | Mai Thị Xuân Thành    | V.08.10.29 | 3,65         |             |             |             |             | 30% | 1,10         | 4,75          | 11.103.300         | 0        |          |          | 0        | 683.280           | 128.115          | 85.410           | 10.206.495         |  |
| 25         | Đỗ Thị Phương Thảo    | V.08.01.03 | 3,00         |             |             |             |             | 40% | 1,20         | 4,20          | 9.828.000          | 0        |          |          | 0        | 561.600           | 105.300          | 70.200           | 9.090.900          |  |
| 26         | Đỗ Thị Tuyết Hoài     | V.08.05.12 | 3,66         | 0,20        |             |             |             | 40% | 1,54         | 5,40          | 12.645.360         | 0        |          |          | 0        | 722.592           | 135.486          | 90.324           | 11.696.958         |  |
| 27         | Hoàng Thị Hiền        | V.08.05.13 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         | 0        |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |  |
| 28         | Lưu Hữu Bằng          | V.08.03.07 | 3,06         |             |             |             |             | 40% | 1,22         | 4,28          | 10.024.560         | 0        |          |          | 0        | 572.832           | 107.406          | 71.604           | 9.272.718          |  |
| 29         | Võ Thị Thủy           | V.08.10.29 | 3,34         |             |             |             |             | 30% | 1,00         | 4,34          | 10.160.280         | 0        |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 9.339.642          |  |
| 30         | Huỳnh Thị Hồng Hạnh   | V.08.06.16 | 3,65         |             |             |             |             | 40% | 1,46         | 5,11          | 11.957.400         |          |          |          | 0        | 683.280           | 128.115          | 85.410           | 11.060.595         |  |
| 31         | Đinh Thị Diễm         | V.08.08.23 | 3,03         |             |             |             |             | 40% | 1,21         | 4,24          | 9.926.280          | 0        |          |          | 0        | 567.216           | 106.353          | 70.902           | 9.181.809          |  |
| 32         | Nguyễn Thị Anh Thư    | V.08.03.07 | 2,26         |             |             |             |             | 40% | 0,90         | 3,16          | 7.403.760          | 0        |          |          | 0        | 423.072           | 79.326           | 52.884           | 6.848.478          |  |
| 33         | Trần Duy Hùng         | V.08.03.07 | 3,66         |             |             |             | 0,0000      | 40% | 1,46         | 5,12          | 11.990.160         |          |          |          | 0        | 685.152           | 128.466          | 85.644           | 11.090.898         |  |
| 34         | Hồ Thanh Đông         | V.08.01.03 | 4,65         | 0,30        |             |             |             | 40% | 1,98         | 6,93          | 16.216.200         |          |          |          | 0        | 926.640           | 173.745          | 115.830          | 14.999.985         |  |
| 35         | Nguyễn Thị Cẩm Hóa    | V.08.03.07 | 4,06         |             |             | 10%         | 0,4060      | 40% | 1,79         | 6,25          | 14.630.616         |          |          |          | 0        | 836.035           | 156.757          | 104.504          | 13.533.320         |  |
| 36         | Huỳnh Thị Lánh        | V.08.06.16 | 3,65         |             |             |             |             | 40% | 1,46         | 5,11          | 11.957.400         | 0        |          |          | 0        | 683.280           | 128.115          | 85.410           | 11.060.595         |  |
| 37         | Nguyễn Văn Hưng       | V.08.03.07 | 3,06         |             |             |             |             | 40% | 1,22         | 4,28          | 10.024.560         | 0        |          |          | 0        | 572.832           | 107.406          | 71.604           | 9.272.718          |  |
| 38         | Nguyễn Thị Quyên      | V.08.05.13 | 3,34         | 0,20        |             |             |             | 40% | 1,42         | 4,96          | 11.597.040         |          |          | 0        | 0        | 662.688           | 124.254          | 82.836           | 10.727.262         |  |
| 39         | Phạm Thị Âu           | V.08.05.13 | 3,03         |             |             |             |             | 40% | 1,21         | 4,24          | 9.926.280          |          |          |          | 0        | 567.216           | 106.353          | 70.902           | 9.181.809          |  |
| 40         | Nguyễn Thị Kim Thương | V.08.08.23 | 2,72         |             |             |             |             | 40% | 1,09         | 3,81          | 8.910.720          |          |          |          | 0        | 509.184           | 95.472           | 63.648           | 8.242.416          |  |
| 41         | Trương Thị Thu Hà     | V.08.05.13 | 2,72         |             |             |             |             | 40% | 1,09         | 3,81          | 8.910.720          | 0        |          |          | 0        | 509.184           | 95.472           | 63.648           | 8.242.416          |  |
|            | <b>Cộng</b>           |            | <b>83,88</b> | <b>1,00</b> | <b>0,00</b> | <b>0,10</b> | <b>0,41</b> |     | <b>33,42</b> | <b>118,70</b> | <b>277.761.276</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>15.965.539</b> | <b>2.993.539</b> | <b>1.995.692</b> | <b>256.806.506</b> |  |
| <b>III</b> | <b>Hoài Nhơn Đông</b> |            |              |             |             |             |             |     |              |               |                    |          |          |          |          |                   |                  |                  |                    |  |
| 42         | Lê Thanh Quang        | V.08.01.03 | 4,98         | 0,30        |             | 5%          | 0,2490      | 40% | 2,21         | 7,74          | 18.113.004         |          |          |          | 0        | 1.035.029         | 194.068          | 129.379          | 16.754.528         |  |
| 43         | Lê Kỳ                 | V.08.05.13 | 3,66         |             |             |             | 0,0000      | 40% | 1,46         | 5,12          | 11.990.160         |          |          |          | 0        | 685.152           | 128.466          | 85.644           | 11.090.898         |  |
| 44         | Lê Thị Huệ            | V.08.05.13 | 3,96         |             |             |             | 0,0000      | 40% | 1,58         | 5,54          | 12.972.960         |          |          |          | 0        | 741.312           | 138.996          | 92.664           | 11.999.988         |  |
| 45         | Phạm Thị Phụng        | V.08.06.16 | 4,06         |             |             | 14%         | 0,5684      | 40% | 1,85         | 6,48          | 15.162.638         |          |          |          | 0        | 866.436           | 162.457          | 108.305          | 14.025.440         |  |
| 46         | Phan Thị Bích Trâm    | V.08.08.23 | 2,72         |             |             |             |             | 40% | 1,09         | 3,81          | 8.910.720          |          |          |          | 0        | 509.184           | 95.472           | 63.648           | 8.242.416          |  |
| 47         | Võ Thị Phương         | V.08.06.16 | 3,96         |             |             |             |             | 40% | 1,58         | 5,54          | 12.972.960         | 0        |          |          | 0        | 741.312           | 138.996          | 92.664           | 11.999.988         |  |
| 48         | Lê Thị Vàng           | V.08.03.07 | 1,86         |             |             |             |             | 40% | 0,74         | 2,60          | 6.093.360          | 0        |          |          | 0        | 348.192           | 65.286           | 43.524           | 5.636.358          |  |
| 49         | Nguyễn Đình Lộc       | V.08.03.07 | 4,06         | 0,20        |             | 9%          | 0,3654      | 40% | 1,85         | 6,48          | 15.152.810         |          |          |          | 0        | 865.875           | 162.352          | 108.234          | 14.016.349         |  |
| 50         | Nguyễn Đông Giang     | V.08.03.07 | 4,06         |             |             | 9%          | 0,3654      | 40% | 1,77         | 6,20          | 14.497.610         |          |          |          | 0        | 828.435           | 155.332          | 103.554          | 13.410.289         |  |
| 51         | Nguyễn Thị Quốc Khánh | V.08.06.16 | 3,65         |             |             |             |             | 40% | 1,46         | 5,11          | 11.957.400         |          |          |          | 0        | 683.280           | 128.115          | 85.410           | 11.060.595         |  |
| 52         | Mai Thị Thùy Trang    | V.08.03.07 | 2,66         |             |             |             |             | 40% | 1,06         | 3,72          | 8.714.160          | 0        |          |          | 0        | 497.952           | 93.366           | 62.244           | 8.060.598          |  |
| 53         | Trần Thị Thiên Lý     | V.08.08.23 | 3,34         |             |             |             | 0,0000      | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |  |
| 54         | Lê Văn Lý             | V.08.03.07 | 2,86         |             |             |             |             | 40% | 1,14         | 4,00          | 9.369.360          |          |          |          | 0        | 535.392           | 100.386          | 66.924           | 8.666.658          |  |

|    |                       |            |       |      |      |      |        |     |       |       |             |   |   |   |   |            |           |           |             |        |
|----|-----------------------|------------|-------|------|------|------|--------|-----|-------|-------|-------------|---|---|---|---|------------|-----------|-----------|-------------|--------|
| 55 | Nguyễn Đình Tài       | V.08.01.03 | 3,00  | 0,30 |      |      |        |     | 0,00  | 3,30  | 7.722.000   |   |   |   | 0 | 617.760    | 115.830   | 77.220    | 6.911.190   | Đi học |
| 56 | Trần Đình Du          | V.08.03.07 | 4,06  |      |      | 11%  | 0,4466 | 40% | 1,80  | 6,31  | 14.763.622  |   |   |   | 0 | 843.636    | 158.182   | 105.454   | 13.656.350  |        |
| 57 | Phạm Văn Thề          | V.08.05.13 | 3,46  |      |      |      |        | 40% | 1,38  | 4,84  | 11.334.960  |   |   |   | 0 | 647.712    | 121.446   | 80.964    | 10.484.838  |        |
| 58 | Nguyễn Thị Năm        | V.08.06.16 | 3,65  |      |      |      |        | 40% | 1,46  | 5,11  | 11.957.400  |   |   |   | 0 | 683.280    | 128.115   | 85.410    | 11.060.595  |        |
| 59 | Võ Thị Kim Nguyên     | V.08.05.13 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  |   |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 60 | Trần Thị Hồng         | V.08.10.29 | 3,06  |      |      |      |        | 30% | 0,92  | 3,98  | 9.308.520   | 0 |   |   | 0 | 572.832    | 107.406   | 71.604    | 8.556.678   |        |
|    | Cộng                  |            | 66,40 | 0,80 | 0,00 | 0,48 | 1,99   |     | 26,05 | 95,25 | 222.877.324 | 0 | 0 | 0 | 0 | 12.953.267 | 2.428.739 | 1.619.158 | 205.876.160 |        |
| IV | Tam Quan              |            |       |      |      |      |        |     |       |       |             |   |   |   |   |            |           |           |             |        |
| 61 | Nguyễn Văn Nam        | V.08.01.03 | 3,99  | 0,2  |      |      | 0,00   | 40% | 1,68  | 5,87  | 13.726.440  | 0 |   |   | 0 | 784.368    | 147.069   | 98.046    | 12.696.958  |        |
| 62 | Trần Văn Minh         | V.08.03.07 | 4,06  |      |      | 9%   | 0,3654 | 40% | 1,77  | 6,20  | 14.497.610  |   |   |   | 0 | 828.435    | 155.332   | 103.554   | 13.410.289  |        |
| 63 | Nguyễn Thanh Bình     | V08.03.07  | 3,86  |      |      |      |        | 40% | 1,54  | 5,40  | 12.645.360  |   |   |   | 0 | 722.592    | 135.486   | 90.324    | 11.696.958  |        |
| 64 | Lý Thị Hậu            | V.08.10.28 | 3,66  |      |      |      |        | 30% | 1,10  | 4,76  | 11.133.720  | 0 |   |   | 0 | 685.152    | 128.466   | 85.644    | 10.234.458  |        |
| 65 | Nguyễn Thị Kim Yển    | V.08.05.12 | 3,33  |      |      |      |        | 40% | 1,33  | 4,66  | 10.909.080  | 0 |   |   | 0 | 623.376    | 116.883   | 77.922    | 10.090.899  |        |
| 66 | Phan Thị Trường       | V.08.08.23 | 2,10  |      |      |      |        | 40% | 0,84  | 2,94  | 6.879.600   | 0 |   |   | 0 | 393.120    | 73.710    | 49.140    | 6.363.630   |        |
| 67 | Nguyễn Thanh Kim      | V.08.01.03 | 4,98  | 0,30 |      |      |        | 40% | 2,11  | 7,39  | 17.297.280  |   |   |   | 0 | 988.416    | 185.328   | 123.552   | 15.999.984  |        |
| 68 | Nguyễn Thị Thủy Thân  | V.08.05.13 | 3,34  | 0,20 |      |      |        | 40% | 1,42  | 4,96  | 11.597.040  |   |   |   | 0 | 662.688    | 124.254   | 82.836    | 10.727.262  |        |
| 69 | Nguyễn Thị Kim Quy    | V.08.06.16 | 3,65  |      |      |      |        | 40% | 1,46  | 5,11  | 11.957.400  |   |   |   | 0 | 683.280    | 128.115   | 85.410    | 11.060.595  |        |
| 70 | Nguyễn Thị Lan        | V.08.10.29 | 3,34  |      |      |      |        | 30% | 1,00  | 4,34  | 10.160.280  |   |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 9.339.642   |        |
| 71 | Bùi Thị Hạ            | V.08.05.13 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  |   |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 72 | Nguyễn Thị Thật       | V.08.03.07 | 2,86  |      |      |      |        | 40% | 1,14  | 4,00  | 9.369.360   | 0 |   |   | 0 | 535.392    | 100.386   | 66.924    | 8.666.658   |        |
| 73 | Mạc Thị Hiền          | V.08.08.23 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  |   |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
|    | Cộng                  |            | 45,85 | 0,70 | 0,00 | 0,09 | 0,37   |     | 18,07 | 64,98 | 152.056.850 | 0 | 0 | 0 | 0 | 8.782.563  | 1.646.731 | 1.097.820 | 140.529.737 |        |
| V  | Hoài Nhơn Bắc         |            |       |      |      |      |        |     |       |       |             |   |   |   |   |            |           |           |             |        |
| 74 | Lưu Thị Bích Trâm     | V.08.03.07 | 4,06  | 0,20 |      | 11%  | 0,4466 | 40% | 1,88  | 6,59  | 15.418.822  |   |   |   | 0 | 881.076    | 165.202   | 110.134   | 14.262.410  |        |
| 75 | Đỗ Thị Cẩn            | V.08.05.13 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  |   |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 76 | Thái Văn Nghè         | V.08.03.07 | 3,46  |      |      |      |        | 40% | 1,38  | 4,84  | 11.334.960  |   |   |   | 0 | 647.712    | 121.446   | 80.964    | 10.484.838  |        |
| 77 | Phan Thị Ngọc         | V.08.05.13 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  | 0 |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 78 | Nguyễn Thị Thanh Thúy | V.08.06.16 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  | 0 |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 79 | Phan Thị Hường        | V.08.05.13 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  | 0 |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 80 | Lê Thị Thanh Nga      | V.08.08.23 | 3,34  |      |      |      |        | 40% | 1,34  | 4,68  | 10.941.840  | 0 |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 10.121.202  |        |
| 81 | Đỗ Thị Nữ             | V.08.10.29 | 3,34  |      |      |      |        | 30% | 1,00  | 4,34  | 10.160.280  |   |   |   | 0 | 625.248    | 117.234   | 78.156    | 9.339.642   |        |
| 82 | Nguyễn Thanh Kiệt     | V.08.01.03 | 4,98  | 0,30 |      |      |        | 40% | 2,11  | 7,39  | 17.297.280  |   |   |   | 0 | 988.416    | 185.328   | 123.552   | 15.999.984  |        |
| 83 | Huỳnh Thị Kim Lập     | V.08.06.16 | 4,27  | 0,20 |      |      |        | 40% | 1,79  | 6,26  | 14.643.720  |   |   |   | 0 | 836.784    | 156.897   | 104.598   | 13.545.441  |        |

|            |                         |            |              |             |             |             |             |     |              |               |                    |          |          |          |          |                   |                  |                  |                    |            |
|------------|-------------------------|------------|--------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-----|--------------|---------------|--------------------|----------|----------|----------|----------|-------------------|------------------|------------------|--------------------|------------|
| 84         | Dương Thị Kim Loan      | V.08.03.07 | 3,46         |             |             |             |             | 40% | 1,38         | 4,84          | 11.334.960         | 0        |          |          | 0        | 647.712           | 121.446          | 80.964           | 10.484.838         |            |
| 85         | Nguyễn Thị Thúy         | V.08.05.13 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |            |
| 86         | Nguyễn Thị Hồng Phần    | V.08.05.13 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |            |
| 87         | Nguyễn Thị Tứ           | V.08.10.29 | 3,34         |             |             |             |             | 30% | 1,00         | 4,34          | 10.160.280         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 9.339.642          |            |
| 88         | Lê Thị Trúc Linh        | V.08.08.23 | 2,41         |             |             |             |             | 40% | 0,96         | 3,37          | 7.895.160          |          |          |          | 0        | 451.152           | 84.591           | 56.394           | 7.303.023          |            |
| 89         | Trần Hôn                | V.08.03.07 | 4,06         |             |             | 15%         | 0,6090      | 40% | 1,87         | 6,54          | 15.295.644         |          |          |          | 0        | 874.037           | 163.882          | 109.255          | 14.148.470         |            |
| 90         | Phạm Thị Hồng Thát      | V.08.05.13 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |            |
| 91         | Bùi Thị Niêm            | V.08.03.07 | 4,06         |             |             | 7%          | 0,2842      | 40% | 1,74         | 6,08          | 14.231.599         |          |          |          | 0        | 813.234           | 152.481          | 101.654          | 13.164.230         |            |
| 92         | Dương Quang Thắng       | V.08.01.03 | 3,33         |             |             |             |             | 40% | 1,33         | 4,66          | 10.909.080         | 0        |          |          | 0        | 623.376           | 116.883          | 77.922           | 10.090.899         |            |
| 93         | Võ Minh Phương          | V.08.05.13 | 3,34         | 0,20        |             |             |             | 40% | 1,42         | 4,96          | 11.597.040         |          |          |          | 0        | 662.688           | 124.254          | 82.836           | 10.727.262         |            |
| 94         | Lê Thị Thuý Hằng        | V.08.06.16 | 3,96         |             |             |             |             | 40% | 1,58         | 5,54          | 12.972.960         | 0        |          |          | 0        | 741.312           | 138.996          | 92.664           | 11.999.988         |            |
| 95         | Nguyễn Thị Đăng         | V.08.10.29 | 3,03         |             |             |             |             | 30% | 0,91         | 3,94          | 9.217.260          |          |          |          | 0        | 567.216           | 106.353          | 70.902           | 8.472.789          |            |
| 96         | Lê Thị Ti Na            | V.08.08.23 | 2,10         |             |             |             |             |     | 0,00         | 2,10          | 4.914.000          | 0        |          |          | 0        | 393.120           | 73.710           | 49.140           | 4.398.031          | Tăng lương |
|            | <b>Cộng</b>             |            | <b>79,92</b> | <b>0,90</b> | <b>0,00</b> | <b>0,33</b> | <b>1,34</b> |     | <b>31,05</b> | <b>113,21</b> | <b>264.917.765</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>15.380.315</b> | <b>2.883.809</b> | <b>1.922.539</b> | <b>244.731.103</b> |            |
| <b>VI</b>  | <b>Bông Sơn</b>         |            |              |             |             |             |             |     |              |               |                    |          |          |          |          |                   |                  |                  |                    |            |
| 97         | Võ Trường Nam           | V.08.01.03 | 4,98         | 0,30        |             | 5%          | 0,2490      | 40% | 2,21         | 7,74          | 18.113.004         |          |          |          | 0        | 1.035.029         | 194.068          | 129.379          | 16.754.528         |            |
| 98         | Đặng Thị Bích Hiền      | V.08.05.13 | 4,06         |             |             | 11%         | 0,4466      | 40% | 1,80         | 6,31          | 14.763.622         |          |          |          | 0        | 843.636           | 158.182          | 105.454          | 13.656.350         |            |
| 99         | Nguyễn Thị Thanh Thủy   | V.08.10.28 | 3,00         |             |             |             |             | 30% | 0,90         | 3,90          | 9.126.000          | 0        |          |          | 0        | 561.600           | 105.300          | 70.200           | 8.388.900          |            |
| 100        | Nguyễn Thị Tuyết Phương | V.08.05.13 | 2,10         |             |             |             | 0,0000      | 40% | 0,84         | 2,94          | 6.879.600          | 0        |          |          | 0        | 393.120           | 73.710           | 49.140           | 6.363.630          |            |
| 101        | Huỳnh Thị Thuý Diễm     | V.08.06.16 | 2,10         |             |             |             | 0,0000      | 40% | 0,84         | 2,94          | 6.879.600          | 0        |          |          | 0        | 393.120           | 73.710           | 49.140           | 6.363.630          |            |
| 102        | Lê Thị Tiểu Phương      | V.08.08.23 | 0,00         |             |             |             | 0,0000      |     | 0,00         | 0,00          | 0                  | 0        |          |          | 0        | 0                 | 0                | 0                | 0                  | Nghi TS    |
| 103        | Trần Thị Thương         | V.08.01.03 | 3,00         | 0,20        |             |             |             | 40% | 1,28         | 4,48          | 10.483.200         | 0        |          |          | 0        | 599.040           | 112.320          | 74.880           | 9.696.960          |            |
| 104        | Nguyễn Thị Hằng         | V.08.05.13 | 3,96         |             |             |             |             | 40% | 1,58         | 5,54          | 12.972.960         |          |          |          | 0        | 741.312           | 138.996          | 92.664           | 11.999.988         |            |
| 105        | Huỳnh Công Lượng        | V.08.03.07 | 3,46         |             |             |             |             | 40% | 1,38         | 4,84          | 11.334.960         |          |          |          | 0        | 647.712           | 121.446          | 80.964           | 10.484.838         |            |
| 106        | Phạm Thị Thủy           | V.08.05.13 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         | 0        |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |            |
| 107        | Nguyễn Thị Thúy Sinh    | V.08.10.29 | 3,34         |             |             |             |             | 30% | 1,00         | 4,34          | 10.160.280         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 9.339.642          |            |
| 108        | Nguyễn Thị Thanh Loan   | V.08.08.23 | 3,34         |             |             |             |             | 40% | 1,34         | 4,68          | 10.941.840         |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234          | 78.156           | 10.121.202         |            |
| 109        | Nguyễn Thị Thanh Thuý   | V.08.05.13 | 2,10         |             |             |             |             | 40% | 0,84         | 2,94          | 6.879.600          | 0        |          |          | 0        | 393.120           | 73.710           | 49.140           | 6.363.630          |            |
|            | <b>Cộng</b>             |            | <b>38,78</b> | <b>0,50</b> | <b>0,00</b> | <b>0,16</b> | <b>0,70</b> |     | <b>15,36</b> | <b>55,33</b>  | <b>129.476.506</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>7.483.433</b>  | <b>1.403.144</b> | <b>935.429</b>   | <b>119.654.500</b> |            |
| <b>VII</b> | <b>Hoài Nhơn Nam</b>    |            |              |             |             |             |             |     |              |               |                    |          |          |          |          |                   |                  |                  |                    |            |
| 110        | Bùi Thị Kim Nhung       | V.08.05.13 | 3,66         | 0,20        |             |             |             | 40% | 1,54         | 5,40          | 12.645.360         | 0        | 0        |          | 0        | 722.592           | 135.486          | 90.324           | 11.696.958         |            |
| 111        | Nguyễn Văn Hoi          | V.08.03.07 | 3,66         |             |             |             |             | 40% | 1,46         | 5,12          | 11.990.160         |          |          |          | 0        | 685.152           | 128.466          | 85.644           | 11.090.898         |            |
| 112        | Phan Thị Ngọc Thanh     | V.08.03.07 | 2,86         |             |             |             |             | 40% | 1,14         | 4,00          | 9.369.360          |          |          |          | 0        | 535.392           | 100.386          | 66.924           | 8.666.658          |            |
| 113        | Lê Sĩ Tín               | V.08.03.07 | 2,66         |             |             |             |             | 40% | 1,06         | 3,72          | 8.714.160          |          |          |          | 0        | 497.952           | 93.366           | 62.244           | 8.060.598          |            |

|     |                    |            |               |             |             |             |              |             |                 |               |                      |          |          |          |          |                   |                   |                   |                      |        |
|-----|--------------------|------------|---------------|-------------|-------------|-------------|--------------|-------------|-----------------|---------------|----------------------|----------|----------|----------|----------|-------------------|-------------------|-------------------|----------------------|--------|
| 114 | Nguyễn Thị Hoanh   | V.08.06.16 | 3,34          |             |             |             |              | 40%         | 1,34            | 4,68          | 10.941.840           |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234           | 78.156            | 10.121.202           |        |
| 115 | Phan Thị Công Trâm | V.08.10.29 | 2,72          |             |             |             |              | 30%         | 0,82            | 3,54          | 8.274.240            |          |          |          | 0        | 509.184           | 95.472            | 63.648            | 7.605.936            |        |
| 116 | Đặng Thị Ngọc Sang | V.08.05.13 | 3,34          |             |             |             |              | 40%         | 1,34            | 4,68          | 10.941.840           | 0        |          |          | 0        | 625.248           | 117.234           | 78.156            | 10.121.202           |        |
| 117 | Lê Thị Ánh Nguyệt  | V.08.08.23 | 3,34          |             |             |             |              | 40%         | 1,34            | 4,68          | 10.941.840           |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234           | 78.156            | 10.121.202           |        |
| 118 | Nguyễn Văn Vin     | V.08.02.06 | 2,34          |             |             |             |              | 40%         | 0,94            | 3,28          | 7.665.840            |          |          |          | 0        | 438.048           | 82.134            | 54.756            | 7.090.902            | Tăng   |
| 119 | Nguyễn Văn Kiện    | V.08.01.03 | 4,98          | 0,30        |             |             |              | 40%         | 2,11            | 7,39          | 17.297.280           |          |          |          | 0        | 988.416           | 185.328           | 123.552           | 15.999.984           | PCIUDN |
| 120 | Trương Thị Năm     | V.08.03.07 | 4,06          | 0,20        |             | 11%         | 0,4466       | 40%         | 1,88            | 6,59          | 15.418.822           |          |          |          | 0        | 881.076           | 165.202           | 110.134           | 14.262.410           |        |
| 121 | Huỳnh Chí Công     | V.08.03.07 | 4,06          |             |             | 11%         | 0,4466       | 40%         | 1,80            | 6,31          | 14.763.622           |          |          |          | 0        | 843.636           | 158.182           | 105.454           | 13.656.351           |        |
| 122 | Đỗ Thị Tuyết Trinh | V.08.05.13 | 3,34          |             |             |             |              | 40%         | 1,34            | 4,68          | 10.941.840           |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234           | 78.156            | 10.121.202           |        |
| 123 | Trần Thị Thảo      | V.08.08.23 | 3,34          |             |             |             |              | 40%         | 1,34            | 4,68          | 10.941.840           |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234           | 78.156            | 10.121.202           |        |
| 124 | Nguyễn Thị Phú     | V.08.10.29 | 3,34          |             |             |             |              | 30%         | 1,00            | 4,34          | 10.160.280           |          |          |          | 0        | 625.248           | 117.234           | 78.156            | 9.339.642            |        |
|     | <b>Cộng</b>        |            | <b>51,04</b>  | <b>0,70</b> | <b>0,00</b> | <b>0,22</b> | <b>0,89</b>  |             | <b>20,45</b>    | <b>73,08</b>  | <b>171.008.324</b>   | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>9.852.936</b>  | <b>1.847.426</b>  | <b>1.231.616</b>  | <b>158.076.347</b>   |        |
|     | <b>Tổng cộng</b>   |            | <b>421,11</b> | <b>5,60</b> | <b>0,00</b> | <b>1,38</b> | <b>5,695</b> | <b>0,00</b> | <b>166,2539</b> | <b>598,66</b> | <b>1.400.861.405</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>80.946.181</b> | <b>15.177.412</b> | <b>10.118.270</b> | <b>1.294.619.545</b> |        |

*Tổng số tiền bằng chữ: Một tỷ hai trăm chín mươi bốn triệu sáu trăm mười chín nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng chẵn.*









